

Số: 1438 /QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Vụ Bưu chính**

SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

CÔNG VĂN ĐỀN

L 6 9 17

BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;

Căn cứ Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Bưu chính và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Vụ Bưu chính là tổ chức thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng quản lý nhà nước về bưu chính.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Chủ trì, phối hợp nghiên cứu, đề xuất và thực hiện việc xây dựng, trình Bộ trưởng ban hành hoặc để Bộ trưởng trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về bưu chính.

2. Chủ trì, phối hợp xây dựng, trình Bộ trưởng phê duyệt hoặc để Bộ trưởng trình cấp có thẩm quyền phê duyệt chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, trung hạn, hàng năm, chương trình, đề án, dự án về bưu chính.

3. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án, đề án về bưu chính đã được phê duyệt theo phân công của Bộ trưởng.

4. Thẩm định hồ sơ đề nghị cấp phép và trình Bộ trưởng cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung, thu hồi giấy phép bưu chính theo quy định của pháp luật.

5. Thẩm định hồ sơ và thừa lệnh Bộ trưởng cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính; cấp giấy phép nhập khẩu tem bưu chính theo quy định của pháp luật.

6. Chủ trì xây dựng, trình Bộ trưởng ban hành quy định về chất lượng dịch vụ bưu chính, hoạt động của mạng bưu chính công cộng và các dịch vụ bưu chính khác theo quy định của pháp luật.

7. Về bưu chính công ích và các nhiệm vụ đặc thù khác trong lĩnh vực bưu chính

a) Chủ trì xây dựng cơ chế hỗ trợ việc cung ứng dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công ích trong hoạt động phát hành báo chí, lộ trình giảm dần phạm vi dịch vụ và thời điểm kết thúc dịch vụ bưu chính dành riêng; phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng quy định về mạng bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước; danh mục dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công ích trong hoạt động phát hành báo chí, trình Bộ trưởng để trình cấp có thẩm quyền ban hành;

b) Chủ trì xây dựng, trình Bộ trưởng ban hành quy định về phạm vi dịch vụ bưu chính dành riêng; giá cước, chất lượng dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ bưu chính công ích trong hoạt động phát hành báo chí và các dịch vụ bưu chính khác theo quy định của pháp luật;

c) Thẩm định về chuyên môn đối với dự thảo các quy định về mạng, giá cước, chất lượng dịch vụ bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước trước khi trình Bộ trưởng ban hành.

8. Về tem bưu chính

a) Xây dựng, trình Bộ trưởng ban hành quy định về tem bưu chính, mã số tem bưu chính Việt Nam; phê duyệt quy hoạch đề tài, chương trình phát hành, thiết kế mẫu và quyết định in tem bưu chính Việt Nam;

b) Thừa lệnh Bộ trưởng ban hành quyết định phát hành tem bưu chính Việt Nam và duyệt thiết kế mẫu dấu đặc biệt;

c) Kiểm tra, giám sát việc sản xuất, kinh doanh, tuyên truyền, trưng bày, triển lãm, nhập khẩu, hủy, lưu trữ tem bưu chính; lưu trữ, khai thác và sử dụng các kho tem bưu chính thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông theo quy định của pháp luật;

d) Quản lý việc trao đổi tem bưu chính nghiệp vụ với các nước thành viên Liên minh Bưu chính Thế giới và các tổ chức quốc tế; việc tham gia hệ thống mã số tem bưu chính của Liên minh Bưu chính Thế giới;

đ) Chủ trì, phối hợp tổ chức triển lãm tem bưu chính quốc gia, thi thiết kế mẫu tem bưu chính Việt Nam cấp quốc gia; lễ phát hành đặc biệt tem bưu chính Việt Nam và tham gia triển lãm tem bưu chính quốc tế.

9. Trình Bộ trưởng ban hành quy định cụ thể về mã bưu chính quốc gia; quản lý, cập nhật cơ sở dữ liệu mã bưu chính quốc gia.

10. Chủ trì hoặc phối hợp xây dựng trình Bộ trưởng ban hành phương án huy động mạng và dịch vụ của các doanh nghiệp bưu chính trong trường hợp khẩn cấp theo quy định của pháp luật; chỉ đạo, phối hợp hướng dẫn kiểm tra công tác bảo đảm an toàn, an ninh trong hoạt động bưu chính.

11. Phối hợp xây dựng, hướng dẫn thực hiện các quy định về thuế, phí và lệ phí trong lĩnh vực bưu chính theo quy định của pháp luật; quản lý về cạnh tranh và giải quyết tranh chấp trong lĩnh vực bưu chính, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người sử dụng dịch vụ bưu chính.

12. Tham mưu giúp Bộ trưởng trong công tác phối hợp với các bộ, ngành và địa phương triển khai hoạt động quản lý nhà nước về bưu chính.

13. Tham gia xây dựng các tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, định mức kinh tế - kỹ thuật trong lĩnh vực bưu chính.

14. Thực hiện điều tra, khảo sát, thu thập, khai thác thông tin phục vụ quản lý nhà nước về bưu chính.

15. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện công tác bồi dưỡng, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc lĩnh vực bưu chính.

16. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện hợp tác quốc tế trong hoạt động bưu chính theo phân công của Bộ trưởng.

17. Thực hiện hoạt động nghiên cứu khoa học về bưu chính.

18. Quản lý về tổ chức, cán bộ, công chức, tài sản, tài liệu của Vụ theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ trưởng.

19. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế

Vụ Bưu chính có Vụ trưởng, các Phó Vụ trưởng và các công chức chuyên môn trực tiếp giúp việc.

Vụ trưởng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

Phó Vụ trưởng giúp Vụ trưởng chỉ đạo, điều hành các lĩnh vực công tác của Vụ, chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

Nhiệm vụ, quyền hạn của công chức trong Vụ Bưu chính do Vụ trưởng quy định.

Biên chế của Vụ Bưu chính do Bộ trưởng quyết định trong tổng số biên chế hành chính của Bộ được giao.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
2. Bãi bỏ Quyết định số 1518/QĐ-BTTTT ngày 22/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Bưu chính.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Bưu chính và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Sở TTTT các tỉnh, tp trực thuộc TW;
- Các doanh nghiệp bưu chính;
- Cổng TTĐT Bộ TTTT;
- Lưu: VT, TCCB (85b).

BỘ TRƯỞNG



Trương Minh Tuấn